

Số: 16/2019/QĐST-DS

Ô Môn, ngày 14 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Dương Thị Bạch Đ**, sinh năm 1946.

Địa chỉ: 430/7 Khu vực HA, phường TH, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Lê Thị T**, sinh năm 1938.

Bà **Dương Kim A**, sinh năm 1955.

Ông **Dương Ngọc C**, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Khu vực HA, phường TH, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ.

(Ông Cường, bà T ủy quyền cho bà **Dương Kim A** theo văn bản ủy quyền ngày 19/5/2018).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Ngô Thị Diễm CH**, sinh năm 1976.

2/ **Dương Ngọc S**, sinh năm 1968.

3/ **Trần Thị C**, sinh năm 1971.

4/ **Phạm Ngọc PH**, sinh năm 1977.

5/ **Dương Ngọc Giàu**, sinh năm 1961.

6/ **Dương Ngọc H**, sinh năm 1957.

7/ **Lê Thị Ngọc Hiền**, sinh năm 1987.

8/ **Phạm Ngọc HP**, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Khu vực HA, phường TH, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ.

Tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ủy quyền cho bà **Dương Kim A** theo văn bản ủy quyền ngày 19/5/2018.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bị đơn gồm bà Lê Thị T, bà Dương Kim A và ông Dương Ngọc C có trách nhiệm liên đới trả cho bà Dương Thị Bạch Đ số tiền 75.000.000 đồng (*Bảy mươi lăm triệu đồng*). Bà Lê Thị T, bà Dương Kim A, ông Dương Ngọc C được quyền sử dụng phần đất tại thửa 1716, 1717 có diện tích là 163,3m² (trong đó có 150m² loại đất T và 13,3m² loại đất LNK) được đánh ký hiện là B theo bản trích đo địa chính số 80/TTKTTNMT ngày 26/9/2018 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ.

Khi nào bà T, bà Kim A và ông Ngọc C hoàn thành nghĩa vụ trả cho bà Dương Thị Bạch Đ 75.000.000 đồng (*Bảy mươi lăm triệu đồng*) thì được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại vị trí B theo bản trích đo địa chính số 80/TTKTTNMT ngày 26/9/2018 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ.

Kiến nghị UBND quận Ô Môn thu hồi một phần diện tích tại vị trí B theo bản trích đo địa chính số 80/TTKTTNMT ngày 26/9/2018 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ diện tích 163,3m² (trong đó có 150m² loại đất T và 13,3m² loại đất LNK), tại 02 thửa 1716 và 1717, tờ bản đồ số 01, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00729 ngày 20/4/1998 do UBND huyện Ô Môn (cũ) cấp cho hộ Dương Thị Bạch Đ để cấp cho bà Lê Thị T, bà Dương Kim A và ông Dương Ngọc C.

- *Về chi phí đo đạc, thẩm định tài sản*: Bà Lê Thị T, bà Dương Kim A và ông Dương Ngọc C liên đới trả cho bà Dương Thị Bạch Đ 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*). (công nhận bà Diệp đã nộp và chi xong).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị T, bà Dương Kim A là những người cao tuổi, hộ cận nghèo, ông Dương Ngọc C thuộc đối tượng cận nghèo (kèm sổ cận nghèo). Do đó, các đương sự được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Diệp được nhận lại 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 001886 ngày 08/5/2018 của Chi cục thi hành án quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TANDTP. Cần Thơ;
- VKSNDTP. Cần Thơ;
- VKSNDQ. Ô Môn ;
- Lưu hồ sơ..

Phương Văn Chính